

Số: 02/2015/QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM QUỐC GIA VIỆT NAM KỶ HỌP LẦN THỨ XI- NHIỆM KỶ II

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Kinh doanh Bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 28GP/KDBH ngày 15/11/2004, và Giấy phép điều chỉnh số 28/GPĐC4/KDBH ngày 12/8/2014 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam;
- Căn cứ kết quả thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị lần thứ 11, nhiệm kỳ II ngày 19/3/2015;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán, trình ĐHĐCĐ thông qua.

1. Phê chuẩn báo cáo tài chính riêng năm 2014, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính thực hiện 2014:

- Tổng tài sản: 5.959.467.705.203 VND.
- Nợ phải trả: 3.354.484.551.747 VND.
Trong đó: Dự phòng nghiệp vụ: 2.473.112.521.287 VND.
- Vốn chủ sở hữu: 2.604.983.153.456 VND

Chỉ tiêu	Thực hiện 2013 VND	Thực hiện 2014 VND	KH 2014 VND	So sánh 2014/KH	So sánh 2014/13
- Doanh thu phí nhận TBH	1.549.341.336.458	1.592.758.773.958	1.510.000.000.000	105,48%	
+ Doanh thu phí nhận không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	1.424.959.104.546	1.512.456.200.118	1.510.000.000.000	100,16%	106,14%
+ Doanh thu phí nhận hoạt động thí điểm BHNN	124.382.231.912	80.302.573.840			
- Phí giữ lại	511.832.738.493	564.559.749.975			110,30%

+ Phí giữ lại không bao gồm hoạt động thí điểm BHNN	500.103.069.065	558.246.487.399	575.000.000.000	97,09%	111,63%
+ Phí giữ lại hoạt động thí điểm BHNN	11.729.669.428	6.313.262.576			
- Lợi nhuận hoạt động đầu tư tài chính và hoạt động khác	309.090.171.776	394.801.276.132	351.000.000.000	112,48%	127,73%
- Lợi nhuận trước thuế	379.523.881.878	446.351.702.627	445.000.000.000		117,61%
+ Lợi nhuận hoạt động kinh doanh chính	379.600.593.961	446.351.702.627	445.000.000.000	100,30%	112,26%
+ Lợi nhuận hoạt động thí điểm BHNN	(22.315.259.264)				
+ Lợi nhuận từ CLTG(không được dùng để chia cổ tức)	4.238.547.181	1.843.715.573			

Đánh giá chung: Tổng công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh 2014.

2. Phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Tài liệu đính kèm).

Một số chỉ tiêu chính :

- Tổng tài sản: 6.034.510.038.959VND
- Nợ phải trả: 3.355.473.837.652VND
- Trong đó:* Dự phòng nghiệp vụ: 2.473.112.521.287VND
- Vốn chủ sở hữu: 2.647.289.205.447VND

Điều 2: Phê duyệt phương án phân phối lợi tức năm 2014 và trình ĐHĐCĐ thông qua, nội dung chủ yếu như sau:

1. Các chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện:

- Lợi nhuận còn được phân phối tại 1/1/2014: 217.303.191.961 VND
Trong đó: Lợi nhuận được phân phối: 171.657.377.501 VND.
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 45.645.814.460 VND.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2014: 364.814.718.240 VND.
Trong đó: Lợi nhuận được phân phối: 362.971.002.667 VND.
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 1.843.715.573 VND.
- Lợi nhuận sau thuế lũy kế 31/12/2014: 582.117.910.201 VND.
Trong đó: Lợi nhuận được phân phối: 534.628.380.168 VND.
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 47.489.530.033 VND.

2. Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế 2014 trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

- Trích lập quỹ dự trữ bắt buộc (5% LNST):	18.148.550.133 VND
- Trích lập Quỹ phát triển kinh doanh (2% LNST):	7.259.420.053 VND
- Quỹ khen thưởng (1,5% LNST):	5.444.565.040 VND
- Quỹ Phúc lợi Tổng Công ty (01 tháng lương thực hiện):	3.355.301.181 VND
- Chia cổ tức năm 2014 (tỷ lệ 15%):	196.613.905.500 VND
- Bỏ sung vốn Điều lệ từ lợi nhuận chưa phân phối:	100.827.476.667 VND
- Lợi nhuận còn lại:	250.468.691.627 VND
<u>Trong đó</u> : Lợi nhuận được phân phối:	202.979.161.594 VND
Lợi nhuận không được phân phối (chênh lệch tỷ giá): 47.489.530.033 VND	

Điều 3: Phê duyệt và trình ĐHĐCĐ thông qua thù lao (bao gồm cả thuế) của HĐQT, BKS, tổ thư ký HĐQT năm 2014 (Tỷ lệ và mức chi đã được HĐQT/ ĐHĐCĐ phê chuẩn): **3.850.000.000 VND**. Thù lao của thành viên HĐQT chuyên trách được thực hiện theo Nghị quyết số 05/2010/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2010. Việc xác định mức thù lao của từng thành viên được thực hiện theo quyết định số 01/2006/NQ-HĐQT ngày 19/1/2006.

Điều 4: Phê chuẩn kế hoạch kinh doanh năm 2015 bao gồm các chỉ tiêu chính như sau :

- Doanh thu phí nhận: 1.610 tỷ VND
- Doanh thu phí giữ lại: 572 tỷ VND
- Lợi nhuận trước thuế: 250 tỷ VND
- Cổ tức năm 2015 dự kiến: 15%

Điều 5: Thông qua Báo cáo giao dịch với bên có liên quan 2014 (báo cáo đính kèm).

Điều 6: Thông qua Báo cáo tiền lương thực hiện năm 2014 và phê chuẩn nguyên tắc giao tiền lương, Quỹ tiền lương của các đối tượng từ 01/01/2015 như sau:

- Hàng năm, cùng với việc phê chuẩn kế hoạch kinh doanh năm, HĐQT sẽ giao chỉ tiêu Tổng Thu - (trừ) Tổng Chi không lương cho Tổng công ty để làm căn cứ xác định Quỹ lương. Trường hợp nếu có tổn thất thảm họa, Tổng công ty được sử dụng một phần từ Quỹ dự phòng dao động lớn để bù đắp theo qui định của Bộ tài chính.
- Nguyên tắc xác định quỹ lương thực hiện hàng năm đối với Quỹ lương của CB, CNV (không bao gồm thành viên HĐQT, BKS chuyên trách, Ban điều hành, Kế toán trưởng, các đối tượng khác hưởng lương theo Quyết định của HĐQT, các chuyên gia Swiss Re làm việc tại Vinare theo hợp đồng SCA):

Đơn giá tiền lương: 110,37 VND/1.000 VND Tổng Thu - (trừ) Tổng Chi không lương.

- Nguyên tắc xác định quỹ lương thực hiện hàng năm đối với thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng (không bao gồm chuyên gia Swiss Re):

- + Lương cố định: Thực hiện theo Quyết định số 02/2011/QĐ-HĐQT ngày 22/3/2011 của HĐQT và Nội dung chi tiết tại Biên bản HĐQT số 01/2011/BB- HĐQT ngày 18/3/2011.
- + Lương điều chỉnh bổ sung theo kết quả kinh doanh: Đơn giá xác định Quỹ tiền lương điều chỉnh/bổ sung theo kết quả kinh doanh đối với thành viên Ban Điều hành, Kế toán trưởng: 13,34 VND/1.000 VND Tổng Thu – (trừ) Tổng Chi không lương.
- Tốc độ tăng tiền lương bình quân của năm tài chính hiện tại so với năm tài chính trước liền kề phải đảm bảo không cao hơn tốc độ tăng năng suất lao động bình quân của năm tài chính hiện tại so với năm tài chính trước liền kề áp dụng cho mọi đối tượng hưởng lương.
- Quỹ lương làm cơ sở để tính Quỹ khen thưởng, Phúc lợi theo các qui định hiện hành là Quỹ lương được quyết toán trong năm tài chính cho các đối tượng không thuộc thành viên HĐQT chuyên trách, thành viên BKS chuyên trách, lương chuyên gia Swiss Re làm việc tại Vinare theo hợp đồng SCA; lương của các chức danh khác thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT (nếu có).
- Lương các thành viên HĐQT chuyên trách, BKS chuyên trách và các đối tượng khác (nếu có) thực hiện theo Quyết định của HĐQT.
- Lương của Chuyên gia Swiss Re làm việc tại VINARE theo Hợp đồng SCA: Được tính vào chi phí kinh doanh theo Hợp đồng giao kết với Chuyên gia Swiss Re.
- Quỹ lương Quyết toán bao gồm: Quỹ lương Ban điều hành và Kế toán trưởng, Quỹ lương cho cán bộ, CNV; Quỹ lương các thành viên HĐQT, BKS chuyên trách, Quỹ lương chuyên gia Swiss Re; Quỹ lương của các đối tượng khác hưởng theo Quyết định của HĐQT.
- Nguyên tắc giao tiền lương với các nội dung trên áp dụng từ 01/01/2015 đến khi có Quyết định khác của HĐQT.
- Chỉ tiêu Tổng Thu - (trừ) Tổng Chi không lương năm 2015 là: 290 tỷ VND.

Điều 7: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT 2014, Quý I/2015 và nhiệm kỳ 2010 – 2014 (báo cáo đính kèm).

Điều 8: Thông qua và trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Định hướng mục tiêu phát triển giai đoạn 2016 – 2020 của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm quốc gia Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính:

- Tăng trưởng doanh thu phí nhận: bình quân 12%/năm
- Tăng trưởng doanh thu phí giữ lại: bình quân 16%/năm
- Tỷ lệ Combined Ratio: bình quân 91%
- Vốn điều lệ: bổ sung vốn điều lệ lên 2.000 tỷ VND đến năm 2020
- ROE bình quân 2016 – 2020: 12%

Điều 9: Thông qua cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2019:

1. Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên HĐQT: 9 người.

- Tiêu chuẩn: các tiêu chuẩn theo các qui định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của VINARE.
- Dự kiến đề cử nhân sự của các cổ đông:
 - Cổ đông SCIC: 03 người, trong đó 01 nhân sự đề xuất vào chức danh Chủ tịch HĐQT
 - Cổ đông Swiss Re: 02 người, trong đó 01 người dự kiến giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT.
 - Cổ đông Bảo Việt: 01 người
 - Cổ đông Bảo Minh: 01 người
 - Cổ đông PJICO: 01 người, dự kiến là thành viên HĐQT độc lập.
 - Bổ sung thêm 01 thành viên HĐQT độc lập do SCIC giới thiệu
 - Các ứng viên khác được đề cử theo quy định (nếu có)

2. Ban Kiểm soát:

- Số lượng thành viên BKS: 5 người.
- Tiêu chuẩn: các tiêu chuẩn theo các qui định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của VINARE.
- Dự kiến đề cử nhân sự của các cổ đông:
 - Cổ đông PTI: 01 người
 - Cổ đông Swiss Re: 01 người
 - Cổ đông BIC: 01 người
 - Cổ đông SVI: 01 người
 - Cổ đông SCIC: 01 người
 - Các ứng viên khác được đề cử theo quy định (nếu có)

3. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan để thông báo tới các cổ đông và tập hợp danh sách đề cử, trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 và nhiệm kỳ 2015 – 2019 thông qua, tiến hành bầu cử theo các qui định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty.

Điều 10:

- Đồng ý Ông Trịnh Quang Tuyền – Chủ tịch HĐQT sẽ chính thức nghỉ hưu từ ngày 1.7.2015.
- Lương (cố định và bổ sung) trả cho Ông Trịnh Quang Tuyền: Thời gian 6 tháng (từ 01.01.2015 đến 30.6.2015) Ông Trịnh Quang Tuyền được hưởng theo mức năm 2014 = Lương (cố định và bổ sung) trả cho Ông Trịnh Quang Tuyền năm 2014/12x6 tháng.
- Trích từ nguồn quỹ khen thưởng của Tổng Công ty để thưởng cho Ông Trịnh Quang Tuyền vì đã có thành tích xuất sắc trong sự phát triển của VINARE. Mức tiền thưởng bằng 3 tháng lương cố định hiện hành của Ông Trịnh Quang Tuyền

Điều 11: Nhất trí và trình đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất của Ban kiểm soát:

❖ Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn sử dụng kiểm toán năm 2015, bao gồm các công ty sau:

1. Công ty Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán (AASC)
2. Công ty TNHH KPMG Việt nam
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E & Y)
5. Công ty Pricewaterhouse Coopers (PWC)

❖ Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán độc lập trong danh sách đã phê duyệt để sử dụng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

Điều 12: HĐQT ủy quyền Chủ tịch HĐQT phê chuẩn các tài liệu trình ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2015 - 2019 và giải quyết các công việc phát sinh khác liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2015 - 2019.

Điều 13: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Tổng Giám đốc Tổng công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGD
- Lưu: Thư ký HĐQT, TH, ĐT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trịnh Quang Tuyên